



Cập nhật MWG – KHẢ QUAN

Ngày 27/02/2026



Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)

chiltk@acbs.com.vn

Báo cáo Cập nhật

Khuyến nghị

KHẢ QUAN

HSX: MWG

Bán lẻ

Giá mục tiêu (VND) 107.100

Giá hiện tại (VND) 93.600

Tỷ lệ tăng giá 14,4%

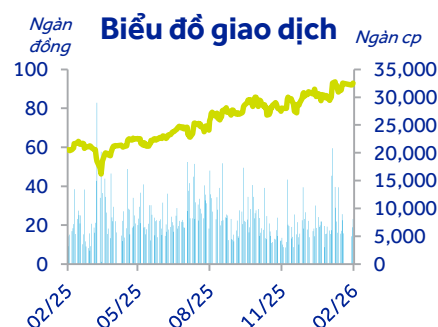
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 1,1%

Tổng tỷ suất lợi nhuận 15,5%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	5,8	8,4	18,5	61,8
Tương đối	-0,3	8,9	6,2	16,6

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Retail World Inv.	10,4%
Baillie Gifford & Co	3,0%
Ô. Nguyễn Đức Tài	2,2%
PYN Fund Management	2,1%

Thông kê 26/02/ 2026

Mã Bloomberg MWG VN

Thấp/Cao 52 tuần (VND) 45.750-94.400

SL lưu hành (triệu cp) 1.478

Vốn hóa (tỷ đồng) 138.236

Vốn hóa (triệu USD) 5.270

Room khối ngoại còn lại (%) 1,5

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 82,7

KLGD TB 3 tháng (cp) 7.155.329

VND/USD 26.230

Index: VNIndex / HNX 1891,59/262,6

CTCP ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG (MWG VN)

Công ty ghi nhận LNST tăng 89,5% svck đạt 7.076 tỷ đồng trong 2025, hoàn thành 108% dự phóng của chúng tôi. Trong 2026, công ty tiếp tục hướng đến kế hoạch tăng trưởng LNST cao với mức 30% svck bằng cách thúc đẩy các chuỗi kinh doanh chính. Chúng tôi nâng dự phóng LNST 2026 thêm 18% lên 9.093 tỷ đồng (+28,5% svck) và giá mục tiêu lên 107.100 đồng/cp đến cuối 2026. Đánh giá **KHẢ QUAN**.

Doanh thu thuần và LNST tăng 16,5% và 89,5% svck trong 2025, lần lượt đạt 165.458 tỷ đồng và 7.076 tỷ đồng, hoàn thành 101% và 108% dự phóng của chúng tôi và vượt trên mức trước Covid.

Tăng trưởng LNST mạnh mẽ được duy trì qua các quý trong năm nhờ hiệu quả hoạt động tốt hơn sau khi tái cấu trúc mạng lưới cửa hàng các chuỗi, với tỷ lệ chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp (BH&QLDN) trên doanh thu thuần cải thiện. Lợi nhuận tài chính tăng 32% svck cũng góp phần thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận 2025.

TGDD & DMX tăng trưởng doanh thu 18,2% svck trong 2025, được thúc đẩy bởi doanh thu trên cửa hàng nhờ tăng trưởng của hầu hết các nhóm sản phẩm, đặc biệt là nhóm điện thoại, máy tính xách tay, máy tính bảng, v.v. Biên lợi nhuận tăng sau tái cấu trúc trực tiếp giúp TGDD & DMX thúc đẩy lợi nhuận chung.

BHX đánh dấu năm đầu tiên ghi nhận lợi nhuận tròn năm với 710 tỷ đồng trong 2025, vượt 18% so với dự kiến của công ty. Doanh thu của chuỗi tăng 14,2% svck đạt 46.937 tỷ đồng nhờ mở rộng nhanh hệ thống cửa hàng. Việc mở rộng được dự kiến tiếp tục trong 2026.

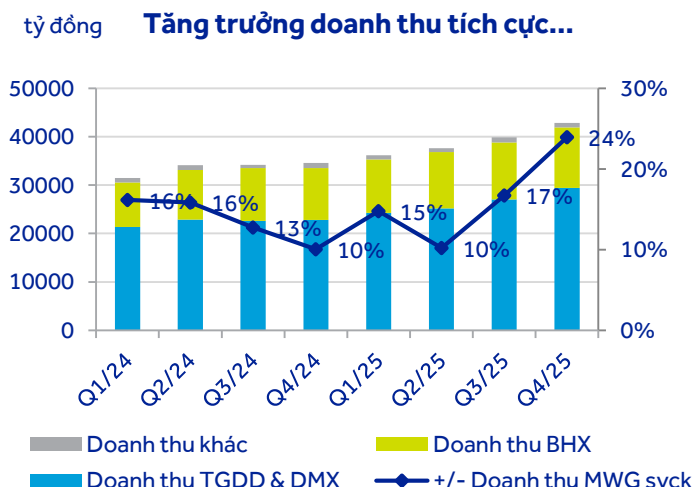
Đóng góp từ liên doanh Era Blue là khoản lợi nhuận 24 tỷ đồng, với 181 cửa hàng hoạt động tại cuối 2025. Ban lãnh đạo dự định nâng số lượng cửa hàng lên 300 trong 2026.

Kế hoạch IPO cho nhóm chuỗi TGDD & DMX trong 2026 đã có những bước tiến đầu tiên bao gồm sắp xếp lại chuỗi TGDD & DMX vào chủ thể mới là Điện Máy Xanh và ký hợp đồng tư vấn. Tuy nhiên, các thông tin khác chưa được công bố.

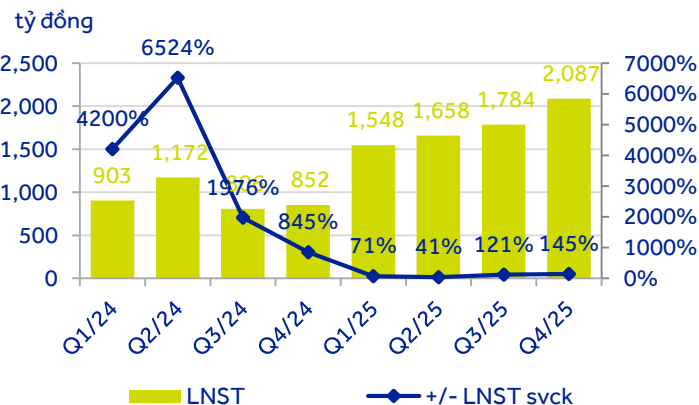
Cho năm 2026, chúng tôi dự phóng doanh thu thuần của MWG đạt 182.001 tỷ đồng (+16,3% svck) và LNST 9.093 tỷ đồng (+28,5% svck), cao hơn 18% so với dự phóng trước nhằm phản ánh việc cải thiện hiệu quả hoạt động có thể tiếp tục, mục tiêu tăng trưởng mạnh mẽ của ban lãnh đạo ở tất cả các chuỗi kinh doanh chính và lịch sử đạt kế hoạch của công ty. Trong đó, công ty đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu 15% và lợi nhuận 20% svck cho nhóm chuỗi sản phẩm CNTT, trong khi BHX dự kiến đạt lợi nhuận tối thiểu là 1.200 tỷ đồng trong 2026.

	2024	2025CKT	2026F	2027F	2028F
DT Thuần (tỷ đồng)	134.341	156.458	182.001	205.464	221.665
Tăng trưởng	13,6%	16,5%	16,3%	12,9%	7,9%
LNST (tỷ đồng)	3.733	7.076	9.093	10.732	12.158
Tăng trưởng	2126,2%	89,5%	28,5%	18,0%	13,3%
EPS (hiệu chỉnh; VND)	2.545	4.790	6.087	7.101	7.961
Tăng trưởng	2121,3%	88,2%	27,1%	16,7%	12,1%
ROE	14,6%	23,3%	24,8%	23,7%	21,9%
Nợ ròng/EBITDA (x)	0,5	0,5	0,6	0,4	0,1
EV/EBITDA (x)	19,9	16,8	13,8	12,0	10,8
EV/Doanh thu (x)	1,1	0,9	0,8	0,7	0,6
P/E (lần)	36,8	19,5	15,4	13,2	11,8
P/B (lần)	4,9	4,2	3,4	2,8	2,3
Cổ tức	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000
Suất sinh lợi cổ tức	1,1%	1,1%	1,1%	1,1%	1,1%

LNST tăng trưởng mạnh nhờ hiệu quả hoạt động cải thiện

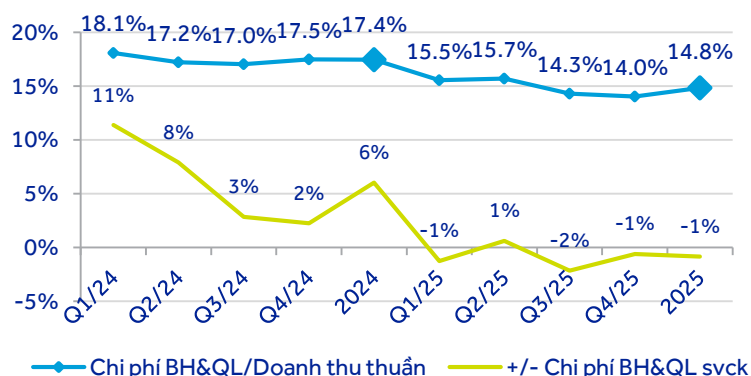


...cùng với gia tăng hiệu quả hoạt động và lợi nhuận tài chính đã thúc đẩy tăng trưởng LNST 2025

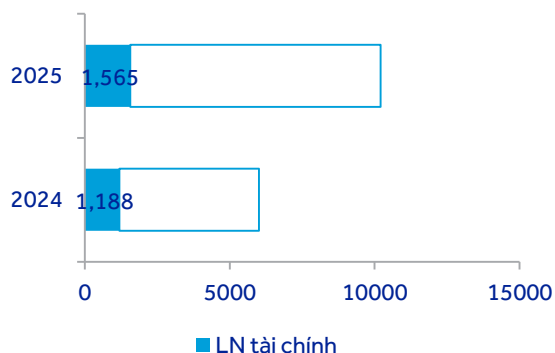


Nguồn: MWG; ACBS

Chi phí BH&QLDN/Doanh thu thuần cải thiện



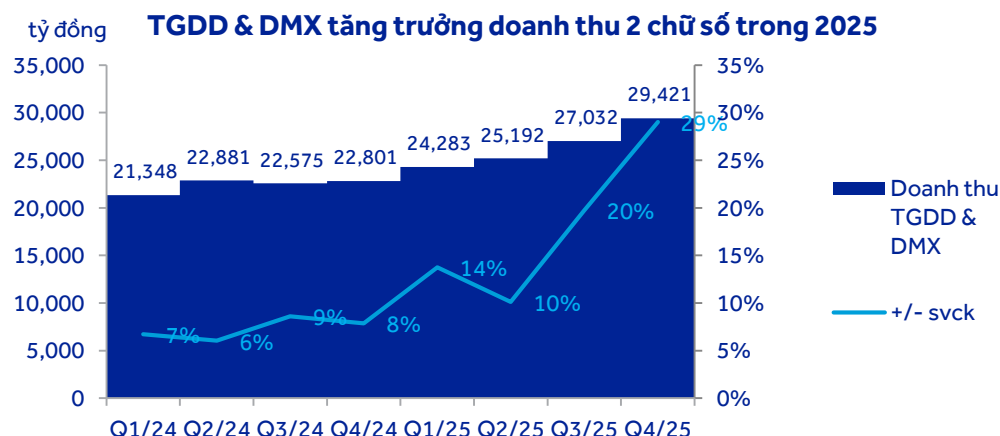
Lợi nhuận tài chính đóng góp 18% LNTT MWG



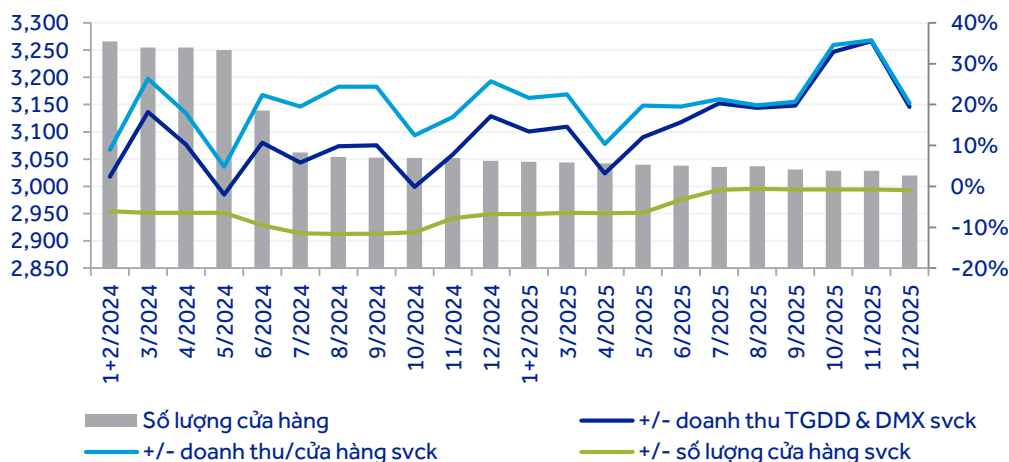
Nguồn: MWG; ACBS

Chi phí dịch vụ thuê ngoài và khấu hao giảm sau khi tái cấu trúc mạng lưới cửa hàng (và nhiều tài sản cố định sắp hoàn tất khấu hao) đã giúp tổng chi phí BH&QLDN đi ngang svck trong 2025. Chi phí đi ngang trong khi doanh thu thuần tăng trưởng đã thúc đẩy tỷ lệ chi phí BH&QLDN/doanh thu thuần cải thiện đáng kể.

TGDD & DMX vẫn là những trụ cột vững chắc



Tăng trưởng doanh thu/cửa hàng thúc đẩy kết quả của TGDD & DMX trong 2025



Nguồn: MWG; ACBS

TGDD & DMX tăng trưởng doanh thu 18,2% svck trong 2025, đạt 105.922 tỷ đồng, được thúc đẩy bởi doanh thu trên cửa hàng nhờ tăng trưởng của hầu hết các nhóm sản phẩm. Nhóm điện thoại di động, máy tính xách tay, máy tính bảng và phụ kiện nổi bật với mức tăng trưởng từ dưới 20% đến 50% svck.

Điện thoại, máy tính xách tay, máy tính bảng, phụ kiện: <20%-50%

Máy giặt, đồ gia dụng, thiết bị đeo: +15%<-20%

Tivi, tủ lạnh: +5%<-10%

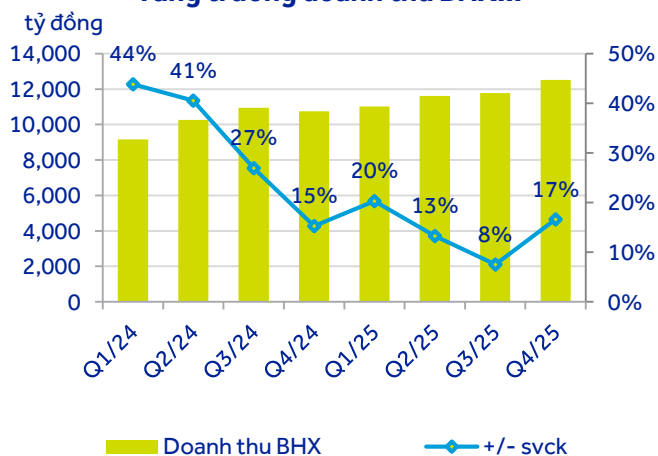
Máy lạnh: tăng trưởng âm

Nguồn: MWG; ACBS

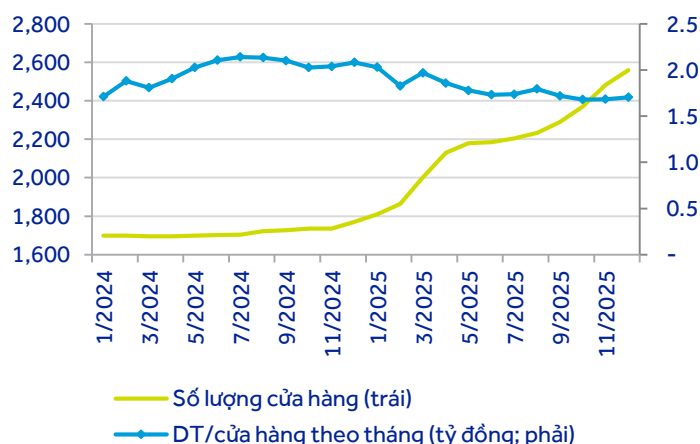
Các công nghệ mới như 5G, AI, v.v. có thể sẽ tiếp tục là một trong những động lực thúc đẩy nhu cầu đối với các sản phẩm CNTT trong những năm tới. Tuy nhiên, tình trạng thiếu hụt chip nhớ gần đây có thể gây tác động trái chiều đến kết quả kinh doanh của các sản phẩm CNTT, không loại trừ khả năng tăng trưởng nhờ giá tăng hơn là sản lượng.

BHX thúc đẩy mở rộng mạng lưới cửa hàng

Tăng trưởng doanh thu BHX...



... nhờ mở rộng mạnh mẽ mạng lưới



Nguồn: MWG; ACBS

BHX tăng trưởng doanh thu 14,2% svck trong 2025, đạt 46.937 tỷ đồng, trong đó tỷ trọng doanh thu online gia tăng lên mức 5% so với 2%-3% những năm trước. Tăng

trưởng doanh thu chủ yếu nhờ mở rộng hệ thống cửa hàng trong khi doanh thu/cửa hàng theo tháng có xu hướng thể hiện tương quan nghịch khi giảm svck từ Q2/2025, nhưng vẫn duy trì quanh mức 1,7-1,8 tỷ đồng trong nửa sau 2025. Cả hai nhóm hàng tươi sống và FMCG đều tăng trưởng tích cực 5%-20%.

Số lượng cửa hàng mới đạt 789 cửa hàng trong 2025 – so với kế hoạch là 400 - với hơn 50% mở tại khu vực miền Trung đồng thời tiến ra phía Bắc. Công ty đặt kế hoạch tiếp tục mở mới khoảng 1.000 cửa hàng trong năm 2026. Các cửa hàng mới trong 2025 đạt lợi nhuận cấp cửa hàng sau khi trừ chi phí vận hành và kho vận trực tiếp.

Dự phóng và định giá

Trong năm 2026, chúng tôi dự phóng công ty có thể đạt doanh thu thuần 182.001 tỷ đồng (+16,3% svck), bao gồm 119.910 tỷ đồng (+13,2% svck) từ TGDD & DMX và 57.437 tỷ đồng từ BHX (+22,4% svck). LNST tổng thể được dự phóng đạt 9.093 tỷ đồng (+28,5% svck).

Bên cạnh các chuỗi chính, An Khang (doanh thu thuần 2025: 2.200 tỷ đồng, giảm nhẹ 4% svck theo ước tính của chúng tôi) đã mở mới trở lại một cách chọn lọc sau thời gian tái cấu trúc và dự kiến mở khoảng 100 nhà thuốc, đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu 30% svck trong 2026. Chuỗi sản phẩm dành cho mẹ và bé – Avakids (doanh thu thuần 2025: 1.400 tỷ đồng, +16% svck) – đặt mục tiêu tiếp tục tăng trưởng (20% về doanh thu và 30% về lợi nhuận) và vẫn tập trung vào bán trực tuyến (chiếm hơn 50% doanh thu chuỗi). Mạng lưới cửa hàng vật lý đóng vai trò là showroom xây dựng thương hiệu và kênh bán hàng trực tiếp cho mảng này.

Kết hợp phương pháp DCF và P/E, **giá mục tiêu của chúng tôi cho MWG đến cuối năm 2026 là 107.100 đồng/cổ phiếu.**

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ MWG	Giá hiện tại (đồng):	93.600	Giá mục tiêu (đồng):	107.100	Vốn hóa (tỷ đồng):	138.236
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2024	2025CKT	2026F	2027F	2028F	
Doanh thu thuần	134.341	156.458	182.001	205.464	221.665	
<i>Tăng trưởng</i>	<i>13,6%</i>	<i>16,5%</i>	<i>16,3%</i>	<i>12,9%</i>	<i>7,9%</i>	
GVHB	106.898	126.778	146.639	165.327	178.207	
Chi phí bán hàng trừ khấu hao	17.217	16.823	20.211	23.044	24.967	
Chi phí quản lý doanh nghiệp trừ khấu hao	3.229	4.487	4.873	5.207	5.294	
Doanh thu tài chính trừ lãi tiền gửi	221	195	125	129	132	
Chi phí tài chính trừ lãi vay	51	72	81	89	95	
EBITDA	7.167	8.493	10.322	11.926	13.233	
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	<i>5,3%</i>	<i>5,4%</i>	<i>5,7%</i>	<i>5,8%</i>	<i>6,0%</i>	
Khấu hao	2.913	1.292	1.382	1.499	1.518	
Lợi nhuận từ HĐKD	4.253	7.201	8.940	10.427	11.715	
<i>Biên LN HĐKD</i>	<i>3,2%</i>	<i>4,6%</i>	<i>4,9%</i>	<i>5,1%</i>	<i>5,3%</i>	
Lợi nhuận/Lỗ khác	(401)	(31)	11	11	11	
Lợi nhuận/Lỗ từ công ty LDLC	(45)	24	32	41	51	
Chi phí lãi vay ròng	(1.018)	(1.442)	(1.875)	(2.247)	(2.824)	
<i>Lãi suất trung bình</i>	<i>-30,0%</i>	<i>-39,5%</i>	<i>-35,3%</i>	<i>-38,9%</i>	<i>-99,9%</i>	
<i>Hệ số thanh toán lãi vay (x)</i>	<i>(4,2)</i>	<i>(5,0)</i>	<i>(4,8)</i>	<i>(4,6)</i>	<i>(4,1)</i>	
Thuế	1.093	1.561	1.764	1.994	2.442	
<i>Thuế suất thực tế</i>	<i>20,7%</i>	<i>18,1%</i>	<i>16,3%</i>	<i>15,7%</i>	<i>16,8%</i>	
Lợi ích CĐKKS	11	39	63	92	111	
Lợi nhuận ròng sau CĐKKS	3.722	7.037	9.031	10.640	12.047	
Tiền mặt từ hoạt động kinh doanh	6.635	8.329	10.413	12.139	13.565	
Tổng số lượng cổ phiếu	1.462.244.177	1.469.693.177	1.484.390.109	1.499.234.010	1.514.226.350	
EPS (VND)	2.545	4.790	6.087	7.101	7.961	
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	
EPS hiệu chỉnh (VND)	2.545	4.790	6.087	7.101	7.961	
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	<i>2121,3%</i>	<i>88,2%</i>	<i>27,1%</i>	<i>16,7%</i>	<i>12,1%</i>	

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2024	2025CKT	2026F	2027F	2028F
Thay đổi vốn lưu động	(3.244)	(356)	3.023	1.620	1.117
Capex	249	869	2.387	1.050	570
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	-45	129	31	41	51
Các khoản mục dòng tiền khác	(10.580)	(6.320)	(6.320)	(6.320)	(6.320)
Dòng tiền tự do	(906)	1.367	(1.348)	3.108	5.508
Phát hành cp	1.763	(532)	147	148	150
Cổ tức	731	1.479	1.483	1.498	1.513
Thay đổi nợ ròng	(126)	644	2.684	(1.758)	(4.144)
Nợ ròng cuối năm	3.330	3.974	6.658	4.899	755
Vốn CSH	27.758	32.604	40.298	49.588	60.272
Giá trị sổ sách/cp (VND)	18.993	22.203	27.171	33.103	39.836
Nợ ròng / VCSH	12,0%	12,2%	16,5%	9,9%	1,2%
Nợ ròng / EBITDA (x)	0,5	0,5	0,6	0,4	0,1
Tổng tài sản	70.438	83.959	94.337	101.869	108.408

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2024	2025CKT	2026F	2027F	2028F
ROE	14,6%	23,3%	24,8%	23,7%	21,9%
ROA	5,7%	9,1%	10,2%	10,9%	11,5%
ROIC	10,0%	17,4%	18,0%	17,4%	17,0%
WACC	9,3%	8,4%	7,4%	9,3%	12,1%
EVA	0,9%	9,1%	10,7%	8,2%	4,7%
P/E (x)	36,8	19,5	15,4	13,2	11,8
EV/EBITDA (x)	19,9	16,8	13,8	12,0	10,8
EV/FCF (x)	-157,7	104,5	-106,0	45,9	25,9
P/B (x)	4,9	4,2	3,4	2,8	2,3
P/S (x)	1,0	0,9	0,8	0,7	0,6
EV/Doanh thu (x)	1,1	0,9	0,8	0,7	0,6
PEG	0,0	0,4	0,8	1,0	1,1
Suất sinh lợi cổ tức	1,1%	1,1%	1,1%	1,1%	1,1%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà Léman Luxury, 117 Nguyễn Đình Chiểu, P. Xuân Hoà, TP. HCM

Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

Số 10 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội

Tel: (+84 24) 3942 9396

PHÒNG PHÂN TÍCH & CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Email: acbs_phantich@acbs.com.vn
trangdm@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

huongctk@acbs.com.vn

groupis@acbs.com.vn

Giám đốc Xử lý giao dịch KHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 20% so với giá thị trường.

KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong khoảng -10% và 10% so với giá thị trường.

KÉM KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

BÁN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 20% so với giá thị trường.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này. **Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2026). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.